

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

2. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 53/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Theo Thông tư có 10 nội dung quy định mức hỗ trợ cụ thể phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh, tại khoản 2 Điều 7, Điều 8, Điều 9, khoản 2 Điều 10, khoản 3 Điều 11, Điều 12, khoản 2 Điều 14, điểm a khoản 2 Điều 20, điểm d khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 39, cụ thể như sau:

Điều 7. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu

2. Chi hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Mức hỗ trợ cụ thể từ nguồn ngân sách trung ương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định đảm bảo phù hợp với các quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 8. Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở

Chi mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng của đài truyền thanh xã, phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện để đảm bảo yêu cầu của công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 9. Chi hỗ trợ phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn

Chi hỗ trợ phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi, không quá 50% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm

vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ.

Điều 10. Chi hỗ trợ xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp

2. Chi tối đa 100% chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng cho các cá nhân tổ chức. Ưu tiên cấp mã vùng trồng cho vùng sản xuất đã được đánh giá chứng nhận vùng trồng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) và nông nghiệp hữu cơ; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, huyện, tỉnh. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 11. Chi hỗ trợ các dự án liên kết, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp

3. Mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ cụ thể thực hiện 1 dự án/kế hoạch liên kết từ nguồn ngân sách trung ương: Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với các dự án/kế hoạch liên kết do trung ương thực hiện), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp (đối với các dự án/kế hoạch liên kết do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể, đảm bảo theo quy định khoản 5 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phù hợp với điều kiện, đặc điểm, quy mô, mục tiêu, nhiệm vụ, tính chất của từng dự án/kế hoạch liên kết trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 12. Chi hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại

Nội dung cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho 1 cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 14. Chi phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn; bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn.

2. Chi bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn thực hiện theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Nội dung và mức hỗ trợ: Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với các nhiệm vụ do trung ương thực hiện), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng

nhân dân cùng cấp (đối với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện) quyết định nội dung và mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 20. Chi thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

2. Nội dung chi, mức chi

a) Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền. Nội dung chi cụ thể thực hiện theo Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT. Tùy thuộc điều kiện thực tế về tài nguyên du lịch của từng địa phương theo quy định của Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với các nhiệm vụ do trung ương thực hiện), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp (đối với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

Điều 26. Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền. Nội dung chi cụ thể thực hiện theo Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT. Tùy thuộc điều kiện thực tế về tài nguyên du lịch của từng địa phương theo quy định của Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với các nhiệm vụ do trung ương thực hiện), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp (đối với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

Điều 39. Chi triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”

1. Chi tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp theo hướng dẫn của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Mức hỗ trợ: Căn cứ theo các quy định hiện hành, quy định tại Điều 5 Thông tư này và nội dung mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với mô hình do trung ương thực hiện), Ủy ban

nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp (đối với mô hình do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.”

Khoản 1, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, làm căn cứ lập, phê chuẩn, triển khai, quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện các nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng dự thảo văn bản phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Trung ương; đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Ngày 12 tháng 8 năm 2022 Bộ tài chính ban hành Thông tư số 53/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Ngày 28 tháng 10 năm 2022 Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 1267/VPUBND ngày KTTH ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc thực hiện Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của bộ Tài chính. Theo đó Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân

tình trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức chi cụ thể theo đúng quy định tại Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính đối với các nội dung Thông tư quy định trình Hội đồng nhân dân tỉnh để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Thực hiện quy trình lấy ý kiến về việc ban hành Văn bản quy phạm pháp luật Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lấy ý kiến sở Tư pháp về sự phù hợp tham mưu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã có ý kiến thống nhất và đã có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (Công văn số 157/STP-XDKT&TDTHPL ngày 06 tháng 02 năm 2023).

- Ngày 22 tháng 02 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 111/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cơ quan soạn thảo (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) xây dựng dự thảo Nghị Quyết lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có liên quan, đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh (trong thời gian 30 ngày), báo cáo tổng hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định và hoàn chỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Qua rà soát đối chiếu với các quy định hiện hành, có **05 nội dung** đủ điều kiện về hồ sơ pháp lý để trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: khoản 2 Điều 7, Điều 8, khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 26.

Các nội dung còn lại gồm: Điều 9, khoản 2 Điều 10, Điều 12, Điểm a khoản 2 Điều 20 và khoản 1 Điều 39 chưa đủ điều kiện về mức chi cụ thể theo quy định tại thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 để trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục rà soát bổ sung hồ sơ để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ký hợp gần nhất.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang được kết cấu thành 04 Điều, được bố cục và có nội dung như sau:

a) Điều 1. Thông qua Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Điều 2. Quy định một số nội dung chi và mức hỗ trợ.

c) Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

d) Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị Quyết

a) Chi hỗ trợ tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm (theo Khoản 2, Điều 7 Thông tư số 53/2022/TT-BTC).

b) Chi tăng cường cơ sở vật chất hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở (theo Điều 8 Thông tư số 53/2022/TT-BTC).

c) Hỗ trợ các dự án liên kết, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp (theo Khoản 3, Điều 11 Thông tư 53/2022/TT-BTC).

d) Chi bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn (theo Khoản 2, Điều 14 Thông tư 53/2022/TT-BTC).

đ) Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở (theo Khoản 2, Điều 26 Thông tư 53/2022/TT-BTC).

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 176/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm theo: Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh)

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND, TT.UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, KHĐT, TC;
- Văn phòng Điều phối XDNTM tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Thư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Báo cáo số 55/BC-STP ngày 06/3/2023 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Hôm nay vào lúc 14 giờ, ngày 22 tháng 3 năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức cuộc họp với Sở Tư pháp để thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân tỉnh.

I. Thành phần tham dự

1. Đại diện Sở Nông nghiệp và PTNT

- Ông Nguyễn Sĩ Lâm Chức vụ: Giám đốc;
- Ông Phan Đức Tân Phú Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Sở Tư pháp

- Ông Cao Thanh Sơn Chức vụ: Giám đốc;
- Nguyễn Văn Thơm Chức vụ: Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật.

II. Nội dung làm việc

Sau khi rà soát, trao đổi các nội dung đủ điều kiện về mức chi cụ thể theo quy định tại Thông tư số 53/2022/TT-BTC để trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Tư pháp thống nhất báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh **05 nội dung** gồm: khoản 2 Điều 7, Điều 8, khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 26, theo Thông tư số 05/2022/TT-BTC. Cụ thể nội dung chính dự thảo Nghị quyết như sau:

“Điều 1. Thông qua quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.
Cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện một số nội dung thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các xã và các đơn vị sử dụng kinh phí Chương trình (sau đây gọi tắt là Sở, ban ngành và địa phương). Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch, dự toán thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình.

Điều 2. Quy định một số nội dung chi và mức hỗ trợ

1. Chi hỗ trợ tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm

Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Chi tăng cường cơ sở vật chất hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở

Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 42/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi hỗ trợ một số nội dung giảm nghèo về thông tin thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Hỗ trợ các dự án liên kết, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp

a) Nội dung hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8, Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban



hành Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Chi bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn

a) Nội dung hỗ trợ: Thực hiện theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030 và Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

b) Mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 11 Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh An Giang.

5. Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Cụ thể như sau:

a) Mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao các cấp phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương, cụ thể như sau:

- Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh: 1.000 triệu đồng/thiết chế.
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện: 500 triệu đồng/thiết chế.
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã: 80 triệu đồng/thiết chế.
- Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp: 50 triệu đồng/thiết chế.

b) Hỗ trợ xây dựng tủ sách cho Thư viện cấp huyện; tủ sách cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp. Cụ thể như sau:

- Thư viện, tủ sách tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện: 100 triệu đồng/01 tủ sách.
- Thư viện, tủ sách xã: 50 triệu đồng/01 tủ sách.
- Tủ sách ấp: 30 triệu đồng/01 tủ sách.

c) Hỗ trợ: Kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, ấp và kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã, ấp. Cụ thể như sau:

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã 50 triệu đồng/01 năm.
- Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp ấp 30 triệu đồng/01 năm.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương bố trí theo phân cấp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VIỆN
) GIỚI
I TRIỆ
THÔN
N GIÀ

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa....., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./."

Biên bản kết thúc cùng ngày, các bên thống nhất nội dung và được lập thành 04 bản, các đơn vị tham dự cuộc họp, mỗi đơn vị giữ 01 bản, trình gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh 01 bản, gửi báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh 01 bản./.

**ĐD. SỞ TƯ PHÁP
GIÁM ĐỐC**



Cao Thanh Sơn

**ĐD. SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Sĩ Lâm

NAM